

## PHẦN WORD NÂNG CAO

### Đề 5:

#### **Bài 1:**

Sử dụng văn bản (dạng dữ liệu thô) cho sẵn. Hãy định dạng văn bản theo yêu cầu sau

- Tạo mục lục như mẫu 1 dựa vào dữ liệu đã cung cấp sẵn.
- Đánh số trang bên lề phải trong phần header.
- Ở trang số 3 trong tập tin dạng thô , có hình minh họa ghi "Hình minh họa chuyển sang trang ngang". Hãy chuyển trang chứa hình minh họa này thành trang ngang, các trang khác vẫn thiết kế theo trang dọc.

Mẫu 1

Giới thiệu: Một số thủ thuật với Microsoft Office .....	2
A. Một số thủ thuật của Microsoft Word .....	2
1. Phóng to hay thu nhỏ .....	2
2. Định dạng nhanh chóng bằng công cụ painter.....	2
B. Một số thủ thuật của Microsoft Excel .....	2
1. Định dạng bảng tính theo điều kiện (CF – Condition Formatting).....	3
1.1. Ví dụ minh họa.....	3
2. Một số cách tiếp cận định dạng theo điều kiện.....	5
2.1. CF dùng danh mục điều kiện sẵn có .....	5
2.2. Giải thích các toán tử so sánh: .....	5

**Bài 2.** Dựa vào dữ liệu cho sẵn ( tập tin DULIEUMAILMERGE.DOC và GIAYBAOTRUNGTUYEN.DOC) tạo ra thư mời như

Mẫu 2 lưu vào thư mục làm việc với các yêu cầu sau:Chỉ merge những thí sinh ở nguyện vọng 2 (NV2) và có điểm thi >= 19(điểm) .

Mẫu 2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Trường ĐẠI HỌC VĂN HÓA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số ...../ĐHVH HCM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 9 năm 2008
<b>GIẤY BẢO NHẬP HỌC NĂM HỌC 2008-2009</b>	
- Căn cứ chỉ tiêu đào tạo bậc Đại học hệ chính quy của Trường Đại học Văn hóa TP.HCM năm học 2008-2009; - Căn cứ chứng nhận kết quả thi tuyển sinh Đại học chính quy năm 2008 và nguyện vọng xét tuyển bậc Đại học vào Trường Đại học Văn hóa TP.HCM của thí sinh; - Căn cứ Biên bản xác định điểm xét tuyển nguyện vọng 2 vào bậc hệ Chính quy của Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Văn hóa TP.HCM họp ngày 12/9/2008,	
<b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA TP. HCM THÔNG BÁO:</b>	
Thí sinh: « <b>Họ và tên</b> »	Sinh ngày: « <b>Ngày sinh</b> », « <b>Nơi sinh</b> »
Số báo danh: « <b>Số báo danh</b> »	
Tổng điểm: « <b>Điểm</b> » (điểm)	
Đã trúng tuyển bậc Đại học hệ chính quy theo nguyện vọng: « <b>Nguyện Vọng</b> » của Trường Đại Văn Hóa TP.HCM. Thí sinh nhập học vào lúc 8 giờ 00', ngày 22/9/2010 (Thứ Hai) tại Trường Đại học Văn Hóa TP.HCM. Địa chỉ: 51 Quốc Hương, phường Thảo Điền, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh	
HIỆU TRƯỞNG	

### Đề 7:

1. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục **XuLyVanBan** thực hiện các yêu cầu sau

a. Dùng Style để định dạng văn bản như mẫu dưới đây:

**I. Toán học thời sơ khai**

**1. Nguồn gốc**

Rất lâu trước những văn tự cổ nhất, đã có những bức vẽ cho thấy một kiến thức về toán học và đo thời gian dựa trên sao trời. Ví dụ các nhà cổ sinh vật học đã khám phá ra các mảnh đất thổ hoàng trong một hang động ở Nam Phi được trang trí bởi các hình khắc hình học với thời gian khoảng 70.000 TCN[2]. Cũng các di khảo tiền sử được tìm thấy ở châu Phi và Pháp, thời gian khoảng giữa 35000 TCN và 20000 TCN[3], cho thấy các cố gắng sơ khai nhằm định lượng thời gian[4].

**2. Toán học của người Maya**

Các bằng chứng còn tồn tại cho thấy việc đếm thời sơ khai chủ yếu là do phụ nữ, những người giữ các vật đánh dấu chu kì sinh học hàng tháng; ví dụ hai mươi tám, hai mươi chín, hoặc ba mươi vạch trên xương hoặc hòn đá, theo sau là một vạch cách biệt khác. Hơn nữa, các thợ săn đã có khái niệm về một, hai và nhiều cũng như không khi xem xét số bầy thú[5][6].

b. Tạo mục lục, yêu cầu chỉ hiện lên 2 cấp

c. Tạo Tiêu đề cuối trang có nội dung là: Số trang hiện hành trên Tổng số trang. (Ví dụ: Trang 3/15). Chia phân chương và in ngang khổ giấy từ đoạn **Toán học hiện đại sơ khai châu Âu**

d. Tìm kiếm từ **toán học** có định dạng **gạch chân** thay thế bằng từ **TOÁN HỌC** với định dạng sau: size 14, chữ in, màu đỏ, highlight màu bất kỳ

e. Tạo footnote ở cuối trang để giải thích từ "Sơ khai" theo ý của bạn hoặc tìm kiếm định nghĩa trên google.

f. Tạo Macro tên **MoFile** với yêu cầu tạo file trắng, đính kèm Macro này vào tập tin DuLieuThucHanH.Doc

2. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục **MailMerge** hãy trộn thư với các yêu cầu sau:

- a. Thí sinh là **Sinh viên** có Nơi sinh là **TP.HCM**. Lưu kết quả trộn thư vào thư mục Mail Merge với tên ThiSinh.Doc.
  - b. Thí sinh có **ĐiểmThi >=5**, có Nghề nghiệp là **Công nhân**. Lưu kết quả trộn thư vào thư mục Mail Merge với tên KetQua.Doc
3. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục Table hãy tạo Form với yêu cầu sau:**
- a. Chèn 3 checkbox: **Tiền mặt, Chuyển khoản, Khác** vào mục **Hình thức**.  
Nơi đến là Listbox gồm các tỉnh **Bà Rịa Vũng Tàu, Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng**
  - b. Xem file **DuLieuThamKhao.Doc**

**Đề 8:**

1. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục XuLyVanBan thực hiện các yêu cầu sau**
- a. Tạo Style để định dạng văn bản như mẫu dưới đây:

**1 Mô tả cấu tạo, tính năng, thông số kỹ thuật**

1.1 Một số đặc điểm cấu tạo

1.2 Tính năng

- 1.2.1.1 **Tốc độ bắn lý thuyết:** 600 phát/phút
- 1.2.1.2 **Tốc độ bắn trong chiến đấu:** 40 phát/phút khi bắn phát một
- 1.2.1.3 Và 100 phát/phút khi bắn liên thanh
- 1.2.1.4 **Chế độ điểm xạ 2 phát liên tiếp:**

Do cấu tạo của súng không có chế độ điểm xạ 3 phát liên tiếp như M-16 hoặc AR-15, nhưng do nhip bắn chậm hơn hai loại súng này nên xạ thủ có thể tập luyện việc bóp cò, nhả cò đúng lúc để hai viên đạn liên tiếp được bắn ra. Phương pháp này được nhiều xạ thủ giỏi của QĐNDVN sử dụng lần đầu trong Chiến tranh Việt Nam hiện nay đang được sử dụng khá phổ biến trên thế giới mà không phụ thuộc vào tính năng của súng. Một xạ thủ cấp 1 có thể bắn điểm xạ hai viên AK-47 trúng bia số 7 ở khoảng cách 100 m với hai điểm chạm chỉ cách nhau 10 đến 15 cm.

- b. Tạo Tiêu đề đầu trang có nội dung là: Họ Tên của bạn, đóng khung, làm nền xám.  
Tạo Tiêu đề cuối trang có nội dung là: Số trang hiện hành trên tổng số trang. (Ví dụ: Trang 3/5, Trang 5/5). Trang chẵn canh trái, trang lẻ canh phải.
  - c. Tạo Macro tên **ĐinhDang** với yêu cầu **Dời lề dòng đầu tiên, Canh đều văn bản theo 2 lề**, đính kèm Macro này vào tập tin DuLieuThucHanH.Doc
2. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục MailMerge thực hiện các yêu cầu sau**
- a. In Thông báo đến những khách hàng **Còn nợ**. Lưu kết quả trộn thư vào thư mục Mail Merge với tên DanhSachNo.Doc.
  - b. In danh sách khách hàng ở Cơ sở **HTX Dân Sinh**. Lưu kết quả trộn thư vào thư mục Mail Merge với tên CoSo.Doc
3. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục Table hãy tạo Form với yêu cầu sau:**
- a. Tên sản phẩm là Listbox gồm **Máy in laser, Máy in, Máy cắt cỏ**. Đơn vị tính là Listbox gồm **Cái, Cuốn, Thùng**.
  - b. Nhập Số lượng, Đơn giá thì tự động tính toán tại cột **Thành Tiền và Tổng Cộng**. Xem file **DuLieuThamKhao.Doc**

**Đề 9:**

**Bài 1:**

Bảng dữ liệu đã cho sẵn, hãy tạo Style theo mẫu và trình bày Mục Lục với Style đã tạo.Lưu vào thư mục đang làm việc với tên BaiThiWord1.doc

**MỤC LỤC**

I.	Lời nói đầu.....	1
II.	Các giải pháp .....	1
III.	Các bước tiến hành tìm kiếm, sắp xếp và khai thác thông tin .....	1
1.	Tìm kiếm các tài liệu liên quan đến nội dung hoặc chủ đề quan tâm.....	1
2.	Phân loại các tài liệu để tạo lập những hồ sơ chuyên đề .....	1
3.	Khai thác, sắp xếp các nội dung thông tin từ các hồ sơ đã tạo lập được.....	1
4.	Xây dựng báo cáo về vấn đề nghiên cứu.....	1
5.	Tiếp theo, chúng ta cần thực hiện các công việc sau .....	1
a.	Xem giải thích bổ sung 1 .....	1
b.	Xem giải thích bổ sung 2 và 3.....	1
c.	Search .....	2
d.	Bấm chuột vào tên tài liệu .....	2
e.	Lưu dữ liệu .....	2

**Bài 2:**

Tạo 01 Macro ghi lại thao tác cách chia cột cho 1 đoạn văn bản và tạo chữ rơi đầu dòng có định dạng khung viền cho chữ rơi ( Macro lưu vào tập tin BaiThiWord1.doc).

**Bài 3 :** Dùng Form để tạo chương trình tính tiền của Cửa Hàng Vật Liệu Xây Dựng theo mẫu sau:

CHƯƠNG TRÌNH TÍNH TIỀN CỬA HÀNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG	
Mã hàng	: xi măng
Số lượng	: 50
Đơn giá	: 100,000
Tiền hàng chưa thuế	: 5,000,000
Tiền thuế GTGT	: 500,000
Tổng cộng	: 5,500,000

**Yêu cầu :**

- Mã hàng gồm : xi măng, cát, đá 4x6, gạch lát tường, gạch lát nền, sắt 4 ly (chọn .không nhập).
- Số lượng, đơn giá nhập giá trị vào.
- Tiền hàng chưa thuế = số lượng \* đơn giá
- Tiền thuế GTGT = Chưa thuế \* 10%
- Tổng cộng = Chưa thuế + thuế.

**Đề 10:**

**Bài 1:**

Trình bày văn bản có dạng như sau và lưu vào thư mục đang làm việc với tên BaiThiWord1.doc

## HÓA ĐƠN BÁN HÀNG

☞ 00 ☜

Họ tên Người mua hàng: Trần Nguyễn Thanh Nhã

Địa chỉ: 615/109P Đường 3/2 P8 Q10 TP.HCM

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số Lượng	Đơn Giá	Thành tiền
1	Tập	Cuốn	2	1,000	2,000
2	Viết	Cây	3	2,000	6,000
3	Sách Giáo Khoa	Cuốn	4	3,000	12,000
<b>TỔNG</b>					<b>20,000</b>
<b>THUẾ VAT</b>					<b>2,000</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>22,000</b>

Người mua ký tên \_\_\_\_\_ Ngày ..... tháng ..... năm ...

*Yêu cầu:*

- Họ tên người mua hàng, địa chỉ, Số lượng, Đơn giá cho phép nhập
- Hình thức thanh toán là danh sách chọn gồm: Tiền mặt, Chuyển khoản, Ghi nợ
- Tên hàng hóa là danh sách chọn gồm: Tập, Viết, Sách giáo khoa



- Đơn vị tính là danh sách chọn gồm: Cuốn, Cây.
- Thành tiền, Tổng, Thuế VAT, Tổng cộng sẽ tự tính lại sau khi thay đổi Số Lượng, Đơn giá
- Thành tiền = Số Lượng \* Đơn giá
- Tổng = Tổng(Thành tiền)
- Thuế VAT = Tổng \* 10%
- Tổng cộng = Tổng + Thuế VAT

**Bài 2:**

Dựa vào dữ liệu cho sẵn (tập tin DuLieuXuLyVanBan.DOC) định dạng văn bản với các yêu cầu sau:

- Phân văn bản theo chương. Tiêu đề chương là phần văn bản tô màu cam.
- Định lề trang chẵn, lẻ trong mỗi chương khác nhau.
- Tạo tiêu đề đầu trang theo tiêu đề chương.
- Chèn sơ đồ tổ chức và Tạo Style gồm 3 cấp như hình:

**Chương 1: QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1 Vị trí, chức năng của Thanh tra giáo dục**

**1. Vị trí**  
 Thanh tra giáo dục được tổ chức ở Trung ương thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và ở địa phương thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**2. Chức năng**

**Điều 2 Đối tượng của Thanh tra giáo dục**

**Điều 3 Nguyên tắc hoạt động của Thanh tra giáo dục**

---

**Chương 2: TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA GIÁO DỤC**

**Điều 4 Tổ chức của Thanh tra giáo dục**

```

    graph TD
      TT[Thanh tra] --> TTb[Thanh tra bộ]
      TT --> TTs[Thanh tra sở]
      TTb --> Chb[Chánh]
      TTb --> Phb[Phó chánh]
      TTs --> Chs[Chánh]
      TTs --> Phs[Phó chánh]
      TTb --- TTvb[Thanh tra viên]
      TTs --- TTvs[Thanh tra viên]
    
```

**Sơ đồ tổ chức**

**1. Thanh tra giáo dục được tổ chức như sau:**  
 Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ);

**2. Thanh tra Bộ và Thanh tra Sở có con dấu và tài khoản riêng.**

**Điều 5 Thanh tra Bộ**

**1. Giới thiệu**  
 Thanh tra viên được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

**2. Chuyên môn**  
 Thanh tra Bộ có các phòng chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

**Đề 11:**

**Bài 1:**

Trình bày văn bản với hình thức Form nhập liệu như sau và lưu vào thư mục thi với tên **BaiThiWord1.doc**

Công ty ABC  
126 ĐBP – QBT

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
☪ ☪ ☪

### Phiếu chấm công

Ngày : 24/04/2011  
 Họ tên nhân viên : Nguyễn Anh Tuấn    Giới tính :  Nam

Stt	Tên Công việc	Số công	Đơn giá	Thành tiền
1	Bảo vệ	2	15,000	30,000
	Bảo vệ			
	Chăm sóc cây			
	Hướng dẫn			
<b>Tổng cộng</b>				30,000
<b>Số công ít nhất</b>		0		
<b>Đơn giá bình quân</b>			2,500	

*Yêu cầu:*

- Trình bày phiếu chấm công trên khổ giấy A5, Left = 1", Right = 1", Bottom 0.5", Top = 0.5"
- Sử dụng Form để thiết kế nhập liệu.
- Ngày là Ngày hiện hành khi mở tập tin, Họ tên nhân viên, Giới tính cho phép người sử dụng nhập và chọn.
- Tên công việc là 1 danh sách có 3 công việc ( Bảo vệ, Chăm sóc cây, Hướng dẫn ).
- Số công, đơn giá cho phép nhập. Đơn giá định dạng theo dạng #,#00.
- Thành tiền, Tổng thành tiền, Số công ít nhất, Đơn giá bình quân sử dụng công thức trên Table để cài đặt. Định dạng theo dạng #,#00

**Bài 2:**

Dựa vào dữ liệu cho sẵn ( tập tin DANHSACH.DOC và GIAYBAO.DOC) tạo ra thư mời lưu vào thư mục làm việc theo như mẫu với các yêu cầu sau:

- Nếu thi khối A thì chèn vào chuỗi "**Ngành Công nghệ thông tin**", nếu khối B thì chèn vào chuỗi "**Ngành Sinh học**".
- Chỉ gửi giấy báo cho những người có **điểm thi >= 22 và thi khối A**.
- Nếu giới tính là Nam thì thêm chữ Anh trước phần tên còn ngược lại thì ghi chữ Chị.
- Tạo **Style** :
  - **Hotents** với Font chữ, size, Color tùy ý và áp dụng cho Tên thí sinh.
  - **Thongtin** áp dụng cho thông tin Sobaodanh, Khoithi, diem

**Trường Đại học Khoa Học Tự Nhiên**  
 227 Nguyễn Văn Cừ - Tp HCM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY BÁO TRÚNG TUYỂN**

Hội đồng thi tuyển sinh trường Đại học Khoa học Tự nhiên xin thông báo đến.

Thí sinh : **Trần Huy Anh**

Số báo danh : **A00456**

Dự thi : **Ngành Công nghệ thông tin**

Đã trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh đại học năm 2010 với tổng số điểm : **22**

Yêu cầu : **Anh Trần Huy Anh**

Từ ngày ..... tháng ..... năm 201... đến ngày ..... tháng ..... năm 201...  
 đến trường Đại học KHTN làm thủ tục nhập học

Ngày ..... tháng ..... năm 201...  
 Hiệu Trưởng

## Đề 12

### **Bài 1:**

Trình bày văn bản có dạng như sau và lưu vào thư mục đang làm việc với tên BaiThiWord1.doc

**HÓA ĐƠN BÁN LẺ**

Tên người mua hàng: Nguyễn Văn Chính  
 Tên cơ quan: Công Ty XYZ

STT	Tên hàng	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Gạo	Kg	10	5,000	50,000
2	Dầu ăn	Lít	2	40,000	80,000
3	Mì gói	Thùng	4	90,000	360,000
<b>Tổng cộng:</b>					<b>490,000</b>

*Yêu cầu: ở những vùng tô màu*

- **Tên người mua, tên cơ quan:** Cho phép nhập.
- **Tên hàng, đơn vị:** chọn trong danh mục cho sẵn.  
 Tên hàng: Gạo, Dầu ăn, Mì gói.  
 Đơn vị: Kg, Lít, Thùng
- **Số lượng, đơn giá:** chỉ cho nhập số.
- **Thành tiền** tính theo công thức: Số lượng\* Đơn giá.
- **Tổng cộng:** Cộng cột thành tiền.

### **Bài 2:**

Dựa vào dữ liệu cho sẵn ( DuLieu.Doc), tạo mục lục theo mẫu. (có file mẫu BaiThamKhao.Doc)

<b>I. Bài mở đầu</b>	<b>1</b>
1. Giới thiệu phần mềm Microsoft Winword	1
2. Cách khởi động	1
3. Môi trường làm việc	1
4. Tạo một tài Current Document	2
5. Ghi tài liệu CTRL + click to follow link	2
6. Mở tài liệu đã tồn tại trên đĩa	2
7. Thoát khỏi môi trường làm việc	2
<b>II. Chương 1: Soạn thảo cơ bản</b>	<b>2</b>
1. Một số thao tác soạn thảo cơ bản	2
a. Nhập văn bản	2
b. Thao tác trên khối văn bản	2
c. Sao chép:	2
d. Di chuyển khối văn bản	3
e. Thiết lập Tab:	3

...

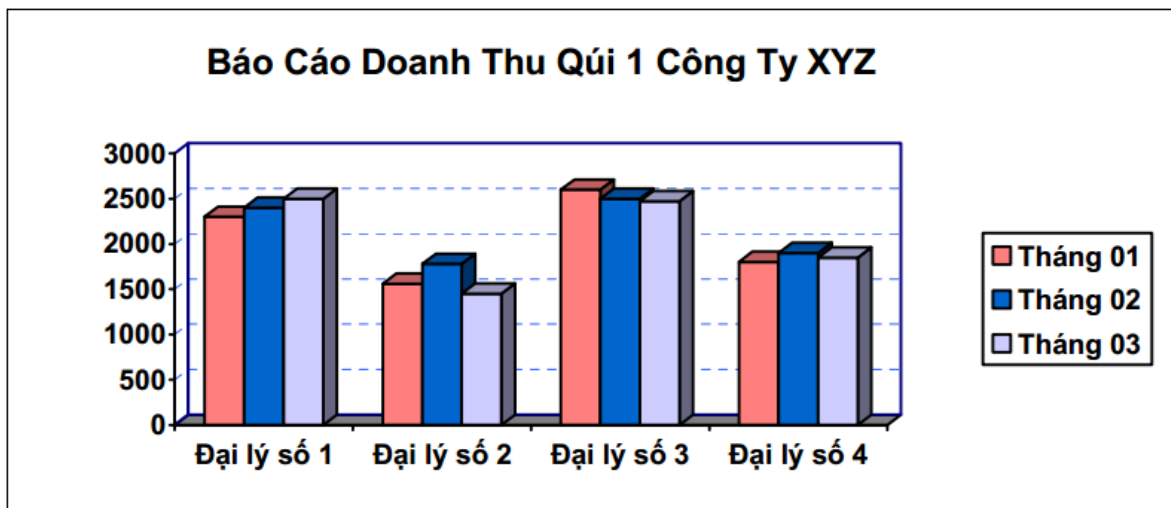
Tiếp tục cho các mục khác

**Bài 3:**

Vẽ biểu đồ theo mẫu:

Bảng số liệu doanh thu quý 1 của công ty XYZ (đơn vị: 1000 đồng)

	Tháng 01	Tháng 02	Tháng 03
Đại lý số 1	2300	2400	2500
Đại lý số 2	1560	1780	1450
Đại lý số 3	2600	2500	2470
Đại lý số 4	1800	1900	1850





**Đề 19:**

1. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục **XulyVanBan** thực hiện các yêu cầu sau
  - a. Tạo Style để định dạng văn bản như mẫu dưới đây:



- b. Tạo mục lục, yêu cầu chỉ hiện lên 3 cấp
  - c. Chia phân chương và in giấy ngang tại cấp đề mục từ **An toàn bay** trở về sau
  - d. Tạo tiêu đề đầu trang có nội dung là: Lớp Chứng Chỉ B Văn Phòng  
Tạo tiêu đề cuối trang là: Số trang hiện hành trên tổng số trang. (Ví dụ: Trang 3/5, Trang 5/5).
  - e. Tạo Macro tên **Para** với yêu cầu: **Tạo khoảng cách dòng là gấp đôi, Canh đều văn bản theo 2 lề**, đính kèm Macro này vào tập tin DuLieuThucHanh.Doc
  - f. Tạo WaterMark là dòng chữ **"Thi cuối khóa"**
2. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục **MailMerge** thực hiện yêu cầu sau:
  - a. Dùng Envelopes tạo nhãn bao thư gửi đến khách hàng ở **HTX dân Sinh** theo ví dụ sau



3. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục **Table** hãy tạo Form với yêu cầu sau:
  - a. Tên cơ sở là Listbox gồm **Cơ sở Tường An-Quận 10; HTX Duy Trinh-Quận Tân Bình; Cơ sở Anh Duy-Quận Thủ Đức**.  
Đơn vị tính là Listbox gồm **Khối, Cuốn, Kiện**. Số lượng là dữ liệu kiểu số
  - b. Tổng số lượng và tổng số phiếu tự động tính toán khi nhập dữ liệu vào cột số lượng.

**Đề 21:**

**Bài 1:**

Trình bày văn bản với hình thức Form nhập liệu và lưu vào thư mục thi với tên **BaiThiWord1.doc**

### Phiếu đăng ký tạp chí

Ngày : 29/05/2011

Họ tên khách hàng : Lê Văn Long      Địa chỉ 255 Nguyễn Biểu, Q1, Tp.HCM

3 tháng     
  6 tháng     
  1 Năm

Stt	Tên tạp chí	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tin học và Đời sống	12	4,500	54,000
	Tin học và Đời sống			
	Thuốc và Sức khỏe			
	Khoa học phổ thông			
<b>Tổng cộng</b>		12		54,000



*Yêu cầu:*

- Trình bày **Phiếu Đăng Ký Tạp Chí** trên khổ giấy A5, Left = 1", Right = 1", Bottom 0.5", Top = 0.5"
- Sử dụng Form để thiết kế nhập liệu.
- Ngày là Ngày hiện hành khi mở tập tin, Họ tên khách hàng, Địa chỉ cho phép người sử dụng nhập và chọn hình thức đặt tạp chí 3 tháng, 6 tháng, 1 năm.
- Tên tạp chí là 1 danh sách có 3 tạp chí ( Tin học và Đời sống, Thuốc và Sức khỏe, Khoa học phổ thông).
- Số lượng, đơn giá cho phép nhập. Đơn giá định dạng theo dạng #,#00.
- Thành tiền, Tổng thành tiền, Tổng số lượng sử dụng công thức trên Table để cài đặt. Định dạng theo dạng #,#00

**Bài 2:**

Dựa vào dữ liệu cho sẵn ( tập tin DANHSACH.XLS và GIAYMOI.DOC) tạo ra thư mời lưu vào thư mục làm việc theo như mẫu với các yêu cầu sau:

Công ty Bách hóa - Thực phẩm 27 Nguyễn Văn Linh - Tp HCM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc 
<h3>GIẤY MỜI HỘI NGHỊ KHÁCH HÀNG</h3>	
Kính gửi : <b>Ông Nguyễn Trung Thành</b> Đại lý : <b>Cấp 2</b> Khu vực : <b>Cần Thơ</b> Trong 6 tháng đầu năm 2011, đơn vị đạt doanh số bán hàng : <b>55000000</b> Công ty xin mời : <b>Ông Nguyễn Trung Thành</b> ngày ..... tháng ..... năm 201... Lúc 7g30 đến hội trường Công ty Bách hóa - Thực phẩm để dự hội nghị khách hàng. Sự có mặt của quý khách hàng là vinh dự cho công ty chúng tôi.	
Ngày ..... tháng ..... năm 201... Giám đốc	

- Chỉ gửi giấy mời cho những Đại lý không ở trong khu vực Tp Hồ Chí Minh.
- Ngoài ra chỉ gửi giấy mời cho các đại lý thỏa điều kiện như sau :
  - **Đại lý Cấp 1 đạt doanh số bán hàng >= 100,000,000**
  - **Đại lý Cấp 2 đạt doanh số bán hàng >= 80,000,000**
- Nếu giới tính là Nam thì thêm chữ Ông trước phần tên còn ngược lại thì ghi chữ Bà.

**Đề 22**

**Bài 1:**

Từ dữ liệu cho sẵn (Form\_Mau.Doc), trình bày văn bản có dạng như :

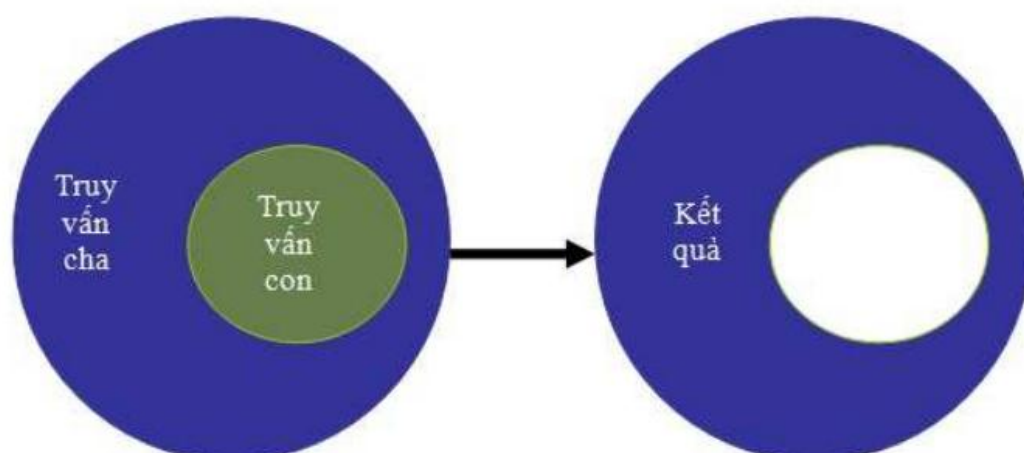
<b>THÔNG BÁO TIỀN ĐIỆN</b>	
Ngày:	30/05/2011
Giờ ghi điện:	21:15
*****	
<b>ĐIỆN LỰC TÂN BÌNH</b>	
(ĐT: 08. 22272266)	
Trân trọng thông báo đến khách hàng: Nguyễn Văn Nguyễn	
Địa chỉ:	123 Nguyễn Văn Cừ
Hóa đơn tháng:	05/2011
Chỉ số cũ:	550
Chỉ số mới:	600
Điện năng tiêu thụ:	50
Tiền điện:	75000
Tiền thuế GTGT:	7500
Tổng cộng:	82500
Chúng tôi sẽ thu tiền điện vào cuối tháng 05/2011	
Trân trọng thông báo	
Ghi điện viên:	Nguyễn Văn Nam

*Yêu cầu:*

- Ngày, giờ ghi điện: lấy ngày, giờ hiện hành của hệ thống.
- Khách hàng, địa chỉ: Cho phép nhập.
- Hóa đơn tháng: hiện tháng/ năm hiện hành
- Chỉ số cũ, chỉ số mới: Cho phép nhập.
- Điện năng tiêu thụ: Chỉ số mới – chỉ số cũ
- Tiền điện: Điện năng tiêu thụ \* 1500
- Thuế GTGT: tiền điện \*10%
- Tổng cộng: Tiền điện + tiền thuế GTGT
- Ghi điện viên: cho phép nhập

**Bài 2:** Vẽ sơ đồ theo mẫu (dùng Organization chart)

Sơ đồ truy vấn con dạng loại trừ



**Bài 3:** Trộn thư theo mẫu

<b>PHIẾU TẶNG QUÀ TẾT</b>	
Khách hàng:	Phạm Hồng Loan Khánh
Doanh số:	300,000,000
Quà tặng:	Bia Heineken

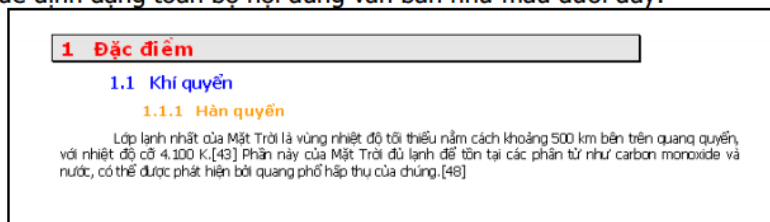
Yêu cầu: Trộn thư theo mẫu. Sử dụng tính năng Directory

- Khách hàng, doanh số: trộn tương ứng theo file mẫu.
- Chỉ tặng những khách có doanh số bán >=100,000,000
- Quà tặng: Nếu doanh số bán >=200,000,000 tặng bia Heineken, ngược lại tặng nước ngọt.

**Đề 23**

**1. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục XuLyVanBan thực hiện các yêu cầu sau**

a. Dùng Style để định dạng toàn bộ nội dung văn bản như mẫu dưới đây:



- b. Tạo mục lục vào cuối trang từ Style đã định dạng
- c. Chia phân chương và tạo tiêu đề đầu trang là tên của từng phân chương tài liệu.  
Tạo Tiêu đề cuối trang có nội dung là: Số trang hiện hành trên Tổng số trang. (Ví dụ: Trang 3/15).
- d. Tìm kiếm từ **cấu trúc** thay thế bằng từ **structure** với định dạng sau: size 12, nghiêng, màu xanh, Highlight màu bất kỳ
- e. Tại trang 2, chèn 2 Footnote sau hai dòng chữ Vùng bức xạ, Vùng đối lưu là: "Tham khảo từ trang Web của NASA"
- f. Tạo Macro tên **TieuDe** với yêu cầu **Đóng khung, tô nền, dờ lề trái phải, size 18, canh giữa**.  
Đính kèm Macro này vào tập tin DuLieuThucHanh.Doc
- g. Tạo WaterMark là dòng chữ **"Thi cuối khóa 181"**

**2. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục MailMerge hãy in Giấy mời với các yêu cầu sau:**

- ☛ Nếu Nhân viên thuộc Ngành Ung Dung, thì chèn **Chuỗi Sảnh A, Tầng Trệt**.
- Nếu Nhân viên thuộc Ngành Do Hoa thì chèn chuỗi **Lầu 6, Phòng 66** tại dòng Vui lòng đến tại.
- và chỉ In danh sách những nhân viên có Nơi Sinh là **Ha Noi hoặc Sai Gon**.
- Lưu kết quả trộn thư vào thư mục Mail Merge .

**3. Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục Table hãy tạo Form với yêu cầu sau:**

Chỉ cho phép nhập liệu dạng số tại cột **Mệnh Giá, Số Tờ**. Tự động tính toán tại cột **Thành Tiền và Tổng Cộng, Ngày** lấy ngày của hệ thống

**Đề 27:**

**Bài 1:**

Trình bày văn bản có dạng như sau và lưu vào thư mục đang làm việc với tên BaiThiWord1.doc

Thành phố Hồ Chí Minh Quận (huyện): Tân Bình Phường (Xã, Thị trấn) Phường 1	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
<b>THẺ CỬ TRI</b>	
Bầu Cử Đại Biểu Quốc Hội Khóa XIII Và Bầu Cử Đại Biểu Hội Đồng Nhân Dân Các Cấp Nhiệm Kỳ 2011 – 2016 *****	
Họ và tên: Lê Thanh Hải Năm sinh: 1977 Dân tộc: Kinh Nơi cư trú: 416 Âu Cơ, Phường 1, Q. Tân Bình	Giới tính: Nam
	Ngày 05 tháng 05 năm 2011 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH
Số thẻ cử tri: 3852	Nguyễn Văn Sơn

*Yêu cầu:*

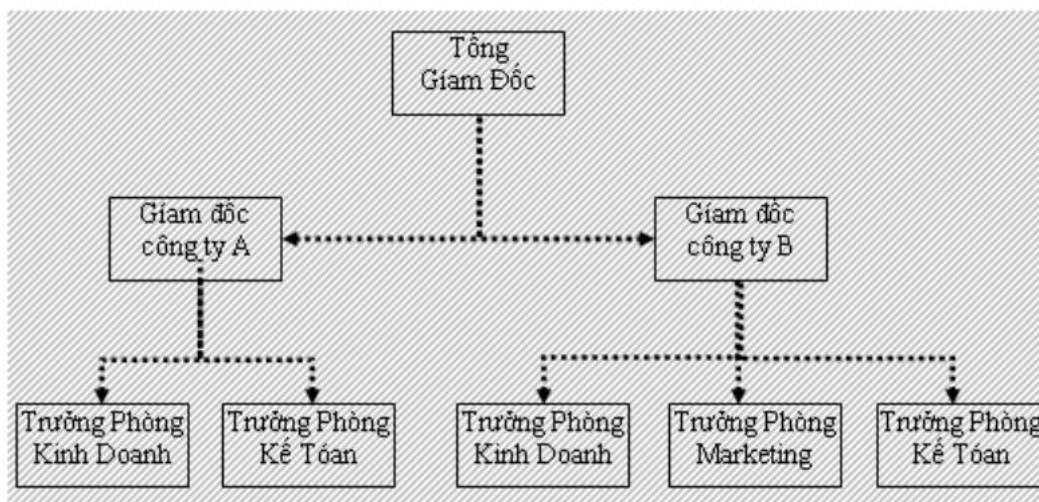
**Form:**

- Quận: Chọn trong danh sách(Tân Bình, Tân Phú)
- Phường: Chọn trong danh sách cho sẵn (Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 4).

**Trộn thư:**

- Họ và tên, Giới tính, năm sinh, dân tộc, nơi cư trú, chủ tịch, số thẻ cử tri: trộn thư lấy từ danh sách cho sẵn.
- Lưu ý: chỉ trộn những người có năm sinh >= 1985 và dân tộc kinh.

**Bài 2:** Vẽ sơ đồ theo mẫu





**Đề 29:**

1. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục XuLyVanBan thực hiện các yêu cầu sau**
  - a. Tạo Style để định dạng văn bản như mẫu dưới đây:

**VIII. Hóa học**

**VIII.1 Trạng thái ôxi hóa 1**

- AlH được điều chế khi nhôm bị nung nóng ở nhiệt độ 1500 °C trong hidrô.
- Al<sub>2</sub>O được điều chế bằng cách nung nóng oxít thông thường, Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, với silic ở nhiệt độ 1800 °C trong chân không.
- Al<sub>2</sub>S được điều chế bằng cách nung nóng Al<sub>2</sub>S<sub>3</sub> với vôi nhôm ở nhiệt độ 1300 °C trong chân không. Nó nhanh chóng bị chuyển thành các chất ban đầu. Selenua được điều chế tương tự.
- AlF, AlCl và AlBr tồn tại trong pha khí khi ba halua được nung nóng cùng với nhôm.

**VIII.2 Trạng thái ôxi hóa 2**

- Subôxít nhôm, AlO có thể được tồn tại khi bột nhôm cháy trong ôxy.

**VIII.3 Trạng thái ôxi hóa 3**

- b. Tạo mục lục, yêu cầu chỉ hiện lên 2 cấp
  - c. Tạo Tiêu đề đầu trang theo phân trang của từng chương.  
Tạo Tiêu đề cuối trang có nội dung là: Số trang hiện hành trên tổng số trang. (Ví dụ: Trang 3/5, Trang 5/5). Trang chẵn canh trái, trang lẻ canh phải.
  - d. Tìm kiếm từ **kim loại** thay thế bằng từ **hợp kim** với định dạng sau: size 14, đậm, màu đỏ, Highlight màu bất kỳ
  - e. Tại trang 6, chèn 3 Footnote sau 3 dòng chữ **Trạng thái oxy hóa 1, Trạng thái oxy hóa 2, Trạng thái oxy hóa 3** là: "Tham khảo từ trang Wikipedia.org"
  - f. Tạo Macro tên **DinhDang** với yêu cầu **Đời lê dòng đầu tiên, Canh đều văn bản theo 2 lê** và **định dạng Dropcap chữ rơi 2 dòng** đính kèm Macro này vào tập tin DuLieuThucHanh.Doc
2. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục MailMerge thực hiện các yêu cầu sau**
    - a. In Thông báo đến những khách hàng **Còn nợ** ở Cơ sở **HTX Dân Sinh** và **TNHH Tân Lập**. Lưu kết quả vào thư mục Mail Merge với tên DanhSachNo.Doc.
  3. **Từ dữ liệu cho sẵn trong thư mục Table hãy tạo Form với yêu cầu sau:**
    - a. Tên sản phẩm là Listbox gồm **Giấy in A4, Giấy in A3, Tập viết 100 trang, Tập viết 200 trang**. Đơn vị tính là Listbox gồm **Gram, Cuốn**.
    - b. Nhập Số lượng, Đơn giá thì tự động tính toán tại cột **Thành Tiền và Tổng Cộng**.

**PHẦN EXCEL NÂNG CAO**

**Đề 5:**

**Bài 1.**

Cho bảng tính như mẫu PHIẾU NHẬP trong sheet Bài 1. Hãy lập công thức tính cho các ô có dấu ? và lưu bảng tính với tên BaiThiExcel.xls vào thư mục đang làm việc.

Cho sẵn dữ liệu thô trong sheet Bài 1

PHIẾU NHẬP						
STT	Tên hãng sữa	Tên sản phẩm	Ngày hết hạn	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
1	A b b o t t	Sữa Similac Mom-700g	?	?	200	?
2					200	
3					200	
4					200	
5					200	
6					200	
7					200	
8					200	
9					200	
10					200	

**Yêu cầu**

1. Trên Phiếu nhập, tạo Datalist cho cột tên hãng sữa gồm Abbott, VinaMilk, DutchLady.
2. Trên Phiếu nhập, tạo Datalist cho cột tên sản phẩm tương ứng với từng sản phẩm của từng hãng sữa.  
**Ví dụ:** khi chọn Tên hãng sữa là VinaMilk thì trong cột tên sản phẩm chỉ xuất hiện những sản phẩm sữa của VinaMilk.  
**Gợi ý:** Dùng hàm INDIRECT để tham chiếu đến tên vùng dữ liệu cho từng hãng sữa.
3. Tính ngày hết hạn cho từng sản phẩm. Biết ngày hết hạn dựa vào Ngày sản xuất và thời hạn sử dụng của từng hãng sữa. Trong đó hạn sử dụng của sữa Abbott là 24 tháng, hạn sử dụng của sữa VinaMilk và DutchLady là 12 tháng.  
**Gợi ý:** Sử dụng hàm Edate và hàm dò tìm để tính.
4. Đơn giá dựa vào Tên hãng sữa và tên sản phẩm để có được đơn giá tương ứng.
5. Thành tiền = số lượng \* đơn giá. Trong đó giảm giá 50% trên thành tiền đối với những sản phẩm sữa chỉ còn thời hạn dùng <=1 (tháng).
6. Sử dụng Conditional Formatting để tô màu cho toàn bộ dòng dữ liệu đối với sản phẩm sắp hoặc đã hết hạn dùng. Những sản phẩm sắp hoặc đã hết hạn dùng khi thời hạn còn dùng <= 1(tháng).
7. Thống kê tổng số lượng đã hết hạn của từng hãng sữa như mẫu "Bảng Thông Kê" trong tập tin đã cung cấp.
8. Yêu cầu định dạng cho cột ngày cho tất cả theo kiểu ngày/tháng/năm, cột đơn giá, thành tiền theo kiểu 1.000 đồng

**Bài 2:** Cho sẵn dữ liệu thô trong sheet Bài 2

Dựa vào thông tin bảng "Danh mục sản phẩm" để xây dựng một mẫu(form) tìm kiếm thông tin dựa vào Mã sản phẩm khi người dùng nhập vào ô Mã sản phẩm. Mẫu (form) xây dựng trong sheet Bài 2.

- Nếu thông tin mã sản phẩm được tìm thấy thì kết quả xuất hiện như mẫu 1

Thông tin cần tìm (mẫu 1)			
Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Đơn giá	Ngày sản xuất
Pd900	Sữa Pediasuare - 900g	435,000 VND	27/03/2011

- Nếu thông tin mã sản phẩm không được tìm thấy thì kết quả xuất hiện như mẫu 2

Thông tin cần tìm (mẫu 2)			
Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Đơn giá	Ngày sản xuất
AA333			
Không tìm thấy thông tin của mã sản phẩm AA333			

Gợi ý:

- Dùng định dạng có điều kiện để tô màu chữ cho cùng với màu nền của 3 ô (tên sản phẩm, đơn giá, ngày sản xuất)

**Đề 7:**

**Tại Sheet ThucHanh hầy :**

1. Dùng Conditional Formatting định dạng cột Mã Số với yêu cầu: Nếu dữ liệu nhập trùng nhau thì tô màu bất kỳ cho ô này.
2. Khống chế dữ liệu nhập tại cột Ngành. Chỉ cho phép nhập dữ liệu theo Bảng Ngành Học. Xuất hiện thông báo lỗi nếu nhập vào không đúng.
3. Dùng Pivot Table Thống kê Tổng số Thi Sinh theo từng ngành như ví dụ sau

3	Count of Ngành	
4	Ngành	Total
5	Địa chất	3
6	Du lịch	4
7	Kế toán	2
8	Quản trị KD	4
9	Tàu biển	5
10	Grand Total	18

4. Yêu cầu dùng công thức mảng, hãy tính tổng số thí sinh thi Ngành Tàu biển, có Nơi Sinh tại Bến Tre
5. Dùng Data Table 2 biến Thống kê bảng sau theo Ngành và Nơi Sinh

5. Dùng Data Table 2 biến Thống kê bảng sau theo Ngành và Nơi Sinh

	Quản trị KD	Du lịch	Địa chất	Tàu biển	Kế toán
Thanh Hóa					
Nha Trang					
Tp.HCM					
Kiên Giang					
Gia Lai					
Đà Nẵng					
Tây Ninh					
Tiền Giang					
Long An					
Bến Tre					

**Tại Sheet ThôngTin hãy thực hiện yêu cầu sau:**

1. Khi click vào Mã Số ( ô B4) sẽ hiện lên Mã Số thí sinh, đồng thời hiện Họ Tên, Ngành, Nơi Sinh, Điểm tương ứng của thí sinh đó
2. Kết quả: Nếu Điểm thi >= 5 thì Đạt, ngược lại là Rớt.
3. Sheet ThamKhao để tham khảo thêm yêu cầu làm bài (Không làm trên sheet này)

**Đề 8:**

**Tại Sheet DuLieuTHI hãy :**

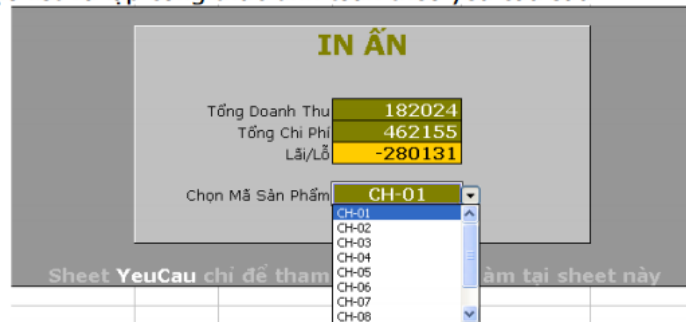
1. Lập công thức tính toán theo yêu cầu sau:
  - ❖ **Doanh thu:** = Số Lượng \* Đơn Giá. Biết Đơn Giá tra trong Bảng Giá (Dùng hàm INDEX)
  - ❖ **Ghi Chú:** Nếu Doanh Thu < Tổng Chi Phí ghi là **LỖ**, còn lại để trống.
2. Dùng Conditional Formating định dạng dòng có **Ghi Chú là LỖ** theo yêu cầu như sau: Tô màu và gạch ngang thân chữ
3. Khóa chế dữ liệu nhập tại cột **Mã SP**. Chỉ cho phép nhập dữ liệu theo danh sách tại **sheet DanhMuc**.
4. Dùng Data Table 2 thống kê Tổng Chi Phí theo bảng sau

	Anh	Pháp	Đức	Mỹ	Nga	Cuba	Thái	Hàn Quốc	Trung Quốc
CH-01									
CH-02									
CH-03									
CH-04									
CH-05									
CH-06									
CH-07									
CH-08									
CH-09									
CH-10									

5. Dùng Pivot Table thống kê **Tổng Chi Phí** theo **Mã SP** của **từng nước** mới như ví dụ sau:

1	Sum of Tổng Chi Phí	
2	Mã SP	Xuất Xứ
3	CH-01	Anh
4		Cuba
5		Hàn quốc
6		Mỹ
7		Nga
8		Thái
9	CH-01 Total	
10	CH-02	Cuba
11		Đức
12		Hàn quốc
13		Mỹ
14		Nga
15		Pháp
16		Thái

6. Dùng Validation để tạo list và lập công thức tính toán theo yêu cầu sau



- ❖ Khi click chọn **Mã sản Phẩm** sẽ liệt kê danh sách các Mã sản phẩm, đồng thời hiện Tổng Doanh Thu, Tổng Chi Phí, Lãi lỗ của từng Mã sản Phẩm tương ứng.
- ❖ Lãi/Lỗ = Tổng Doanh Thu - Tổng Chi Phí
- ❖ Xem sheet ThamKhao để tham khảo thêm.

**ĐỀ 9:**

Trình bày bảng tính, lập công thức tính cho các ô có dấu ? và lưu bảng tính với tên BaiThiExcel.xls vào thư mục đang làm việc.

**Bài 1:**

Sheet2

**PHIẾU BÁN HÀNG**

STT	TÊN HÀNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	?	?	?	?
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
Thuế VAT 10%				?
Tổng số tiền				?

QUY KHÁCH VUI LÒNG KIỂM TRA KỸ TRƯỚC KHI KÝ NHẬN PHIẾU NÀY

KHÁCH HÀNG                      NGƯỜI GIAO                      THỦ KHO                      NGƯỜI LẬP PHIẾU

DANH MỤC HÀNG		
Tên hàng	Số lượng tồn	Đơn giá
Gạch men ốp tường	50	100,000
Đá Granit lát nền	100	150,000
Gạch men len tường	200	100,000
Đá bóng kính	150	5,000
Sắt 4*3 mm	1,000	5,000
Xi măng Hà Tiên	1,000	250,000

Yêu cầu: Sheet1 chứa danh mục hàng hóa, PHIẾU BÁN HÀNG trên Sheet2

1. Tên hàng hóa dựa vào dữ liệu trên Sheet1 để chọn ( không nhập trực tiếp)
2. Số lượng: chỉ cho phép nhập khi số lượng <= số lượng tồn
3. Đơn giá : tự có khi cột tên hàng hóa được chọn
4. Thành tiền : số lượng \* đơn giá
5. Định dạng cột Đơn giá, Thành tiền, Thuế VAT phân cách hàng ngàn và đơn vị tính là VND.

**Bài 2:**

Sheet3:

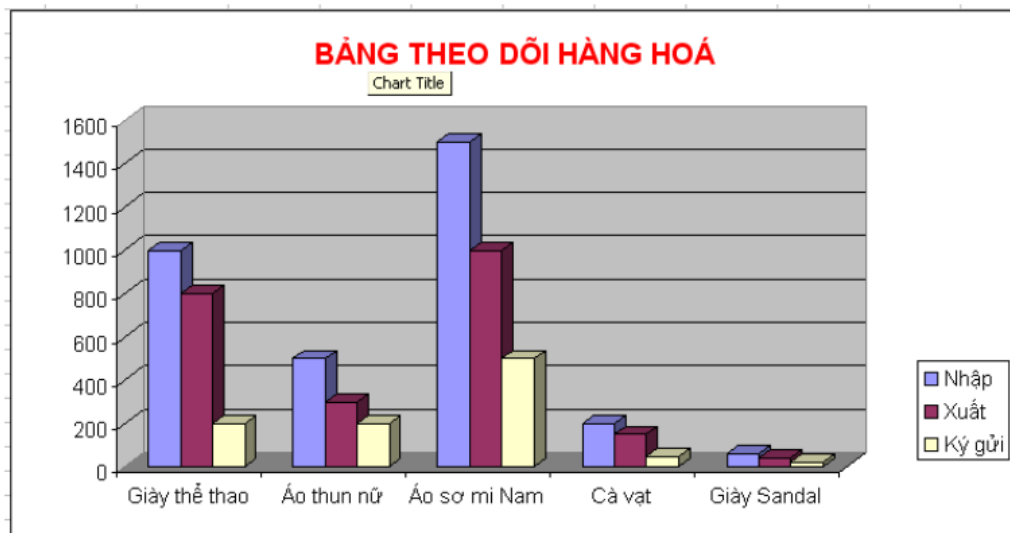


?		?		
---	--	---	--	--

Tại ô A1 nhập vào tên cần tìm, nếu tên có trong mảng thì tại ô C1 hiện lên chữ Có (tìm thấy), còn không C1 hiện lên Không có (không tìm thấy).

Mặt hàng	Nhập	Xuất	Ký gửi
Giày thể thao	1000	800	200
Áo thun nữ	500	300	200
Áo sơ mi Nam	1500	1000	500
Cà vạt	200	150	50
Giày Sandal	60	40	20

Vẽ biểu đồ theo dữ liệu Sheet3 có dạng như dưới đây



**Đề 10:**

Trình bày bảng tính, lập công thức tính cho các ô có dấu ? và lưu bảng tính với tên BaiThiExcel.xls vào thư mục đang làm việc.

**Bài 1:**

1. Từ File dữ liệu cung cấp, định dạng bảng đơn giá theo mẫu sau:

<b>Bảng Đơn giá</b>					
Tên Hoa	Tên Chậu	Chậu Đất	Chậu Đồng	Chậu Bạc	Chậu Vàng
Hoa Hồng		90	105	115	135
Hoa Uất Kim Hương		190	205	215	235
Hoa Tương Tư		330	345	355	375
Hoa Diên Vĩ		415	430	440	460
Hoa Tử Đinh Hương		510	525	535	555
Hoa Cẩm Chương		615	630	640	660
Hoa Tigon		1,455	1,470	1,480	1,500
Hoa Anh Thảo		1,290	1,305	1,315	1,335
Hoa Cẩm Tú Cầu		730	745	755	775
Hoa Cúc Nhật		1,630	1,645	1,655	1,675

2. Tạo thêm Sheet có tên ChiTiet

Tìm kiếm trong bảng HÓA ĐƠN BÁN HÀNG					
	Tên hoa	Tên chậu		Kết quả	
				?	
HÓA ĐƠN BÁN HÀNG					
STT	Tên hoa	Tên Chậu	Số Lượng	Đơn giá	Thành Tiền
01	?	?		?	?
02					
03					
04					
05					
06					
07					
08					
09					
10					
			Tổng cộng:		?
			Bảng chữ:		?

Yêu cầu: Sheet BangDanhMuc chứa BẢNG ĐƠN GIÁ

- Tên hoa, Tên chậu dựa vào dữ liệu trên BangDanhMuc để chọn ( không nhập trực tiếp)
- Số lượng: chỉ cho phép nhập khi số lượng từ 0 đến 10
- Đơn giá : Dựa vào Tên hoa và Tên chậu dò trong BẢNG ĐƠN GIÁ để lấy giá trị tương ứng. Sử dụng công thức mảng.
- Thành tiền : số lượng \* đơn giá. Tuy nhiên, Nếu Số lượng >= 5 thì giảm 5%. Sử dụng công thức mảng.
- Tính Tổng cộng. Viết bảng chữ: tự động qui đổi "Tổng cộng" thành chữ ( sử dụng hàm VND(số) có trong tập tin Doiso.XLA)
- Nhập Tên hoa, Tên chậu. Tính kết quả là **Có** nếu Tên hoa và Tên chậu có trong bảng HÓA ĐƠN BÁN HÀNG, ngược lại là **Không có**.

Bài 2: Tạo thêm Sheet có tên ThongKe. Tính bảng thống kê thành tiền theo mẫu. Tô nền xanh chữ hồng cho các ô có giá trị > 0.

Thống kê tổng thành tiền - Sử dụng Table 2 biến											
Tên Hoa	Tên Chậu	Chậu Đất	Chậu Đồng	Chậu Bạc	Chậu Vàng	Chậu Pha Lê	Chậu Thiên Nga	Chậu Ngọc Lục Bảo	Chậu Bảo Bình	Chậu Kim Cương	Chậu Tinh Yêu
Hoa Hồng											
Hoa Uất Kim Hương											
Hoa Tương Tư											
Hoa Diên Vĩ											
Hoa Tử Đinh Hương											
Hoa Cẩm Chương											
Hoa Tigon											
Hoa Anh Thảo											
Hoa Cẩm Tú Cầu											
Hoa Cúc Nhật											

**ĐỀ 11:**

Dựa vào dữ liệu được cung cấp ( **Baithi\_excel.xls** và tập tin **Bangdanhmuc.txt**) thực hiện các yêu cầu như sau.

**Bài 1: Sheet Chitiet, Bangdo**

**BẢNG KÊ PHÂN PHỐI VẬT TƯ CÁC CÔNG TRÌNH**

Stt	Ngày xuất	Mã vật tư	Tên vật tư	Tên công trình	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
01	22/01/2009	XM		Nhà trẻ	150		
02	23/01/2009	FE5		Xí nghiệp ABC	100		
03	22/02/2009	FET		Xưởng In	200		
04	15/02/2009	SON		Khu dân cư X	600		
05	20/02/2009	SCT		Phòng khám	170		
06	20/03/2009	CA		Nhà trẻ	150		
07	26/03/2009	DA12		Xí nghiệp ABC	106		
08	29/03/2009	DA34		Xưởng In	200		
09	30/03/2009	GO		Khu dân cư X	400		
10	02/04/2009	XM		Phòng khám	100		
11	15/04/2009	FE5		Nhà trẻ	150		
12	22/04/2009	FET		Xí nghiệp ABC	300		
13	15/05/2009	SON		Xưởng In	400		
14	16/05/2009	SCT		Khu dân cư X	650		
15	17/05/2009	CA		Phòng khám	700		
16	09/06/2009	DA12		Nhà trẻ	800		
17	17/06/2009	DA34		Xí nghiệp ABC	200		
18	22/07/2009	GO		Xưởng In	450		
19	25/07/2009	XM		Khu dân cư X	320		
20	28/07/2009	FET		Nhà khách	150		

**Yêu cầu : thực hiện công thức mảng**

1. Dựa vào tập tin **Bangdanhmucvattu.txt** được cung cấp thực hiện kết nối dữ liệu giữa Excel và tập tin TXT vào Sheet Bang dò để tạo thông tin bảng dò.

***Nếu không thực hiện được có thể nhập vào thông tin.***

2. Kiểm soát dữ liệu nhập ( **Data Validation**)

a. Số lượng xuất **phải >0**, Thông báo lỗi nếu vi phạm

b. **Mã vật tư sử dụng List** để người dùng chọn, thông báo lỗi nếu không có.

3. **Tên vật tư** : Dựa vào Bảng danh mục vật tư ( Trên Sheet Bảng dò) thực hiện dò tìm.

4. **Đơn giá** : Dựa vào mã vật tư dò tìm trên bảng Danh mục vật tư để lấy đơn giá. Nếu vật tư cung ứng cho công **trình Nhà trẻ hay phòng khám** thì giảm đơn giá 3%

5. **Thành tiền** : Số lượng \* Đơn giá

6. Sử dụng **Format Condition** để thực hiện tô **màu nền** các dòng có thành tiền >10.000.000.

**Bài 2: Sheet Thongke\_SubTotals**

**BẢNG KÊ PHÂN PHỐI VẬT TƯ CÁC CÔNG TRÌNH**



Stt	Ngày xuất	Mã vật tư	Tên vật tư	Tên công trình	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
01	22/01/2009	XM	Xi măng	Nhà trẻ	150	17,460	2,619,000
02	23/01/2009	FE5	Sắt L50	Xí nghiệp ABC	100	12,000	1,200,000
03	22/02/2009	FET	Sắt tròn	Xưởng ln	200	11,000	2,200,000
04	15/02/2009	SON	Sơn nước	Khu dân cư X	600	10,000	6,000,000
05	20/02/2009	SCT	Sơn chống thấm	Phòng khám Đa khoa	170	18,430	3,133,100
06	20/03/2009	CA	Cát tô tường	Nhà trẻ	150	7,760	1,164,000
07	26/03/2009	DA12	Đá 1.2	Xí nghiệp ABC	106	22,000	2,332,000
08	29/03/2009	DA34	Đá 3.4	Xưởng ln	200	25,000	5,000,000
09	30/03/2009	GO	Gỗ	Khu dân cư X	400	10,000	4,000,000
10	02/04/2009	XM	Xi măng	Phòng khám Đa khoa	100	17,460	1,746,000
11	15/04/2009	FE5	Sắt L50	Nhà trẻ	150	11,640	1,746,000
12	22/04/2009	FET	Sắt tròn	Xí nghiệp ABC	300	11,000	3,300,000
13	15/05/2009	SON	Sơn nước	Xưởng ln	400	10,000	4,000,000

Dựa vào thông tin được cung cấp trên Sheet Thongke\_SubTotal thực hiện yêu cầu sau :

**Thực hiện thống kê bằng SubTotal**

**Tổng thành tiền** theo từng công trình và **Tổng số lượng, thành tiền** theo từng loại vật tư

**ĐỀ 12:**

Từ dữ liệu cho sẵn, lập công thức tính cho các ô có dấu ?, làm theo yêu cầu và lưu bảng tính với tên BaiThiExcel.xls vào thư mục đang làm việc.

**THÔNG TIN BÁN THIẾT BỊ CÔNG TY XYZ  
(6 THÁNG CUỐI NĂM 2010)**

Mã Kho	Tên Vật Tư	Ngày tháng	Số Lượng	Đơn Giá	Thành Tiền
K01	Màn hình	01/07/2010	30	?	?
K02	Case	02/07/2010	20		
K02	Mouse	08/07/2010	11		
K03	Case	09/07/2010	23		
K02	Màn hình	12/07/2010	23		
K03	Mouse	25/07/2010	11		
K01	Màn hình	30/07/2010	34		
K03	Power	01/08/2010	11		

...  
Tiếp tục cho các vật tư khác

Bảng đơn giá	BẢNG GIÁ BÁN HÀNG THEO 6 THÁNG CUỐI NĂM 2010							
	Tháng							
Tên Vật Tư	7	8	9	10	11	12		
Màn hình	30	32	34	36	38	40		
Case	20	20	21	25	26	27		
Mouse	10	12	12	13	14	15		
Đĩa cứng	35	37	39	41	43	45		
USB	11	12	13	14	15	16		
Power	15	17	18	20	19	23		

Thông kê thành tiền theo Tên Vật tư và tháng bán						
Tên Vật Tư	7	8	9	10	11	12
Màn hình						
Case						
Mouse						
Đĩa cứng						
USB						
Power						

Thông kê tổng số lượng theo từng kho		
	chọn đối tượng TK	Tổng số lượng
Tên vật tư		?
Mã kho		

Thông tin để tạo list	
Mã kho	Tên vật tư
K01	Màn hình
K02	Case
K03	Mouse
	Đĩa cứng
	USB
	Power



*Yêu cầu:*

1. Kiểm tra cột ngày nhập trong 6 tháng cuối năm 2010.
2. Dùng công thức mảng, hàm INDEX, MATCH để tìm đơn giá tương ứng.
3. Dùng công thức mảng tính Thành tiền theo công thức: Số lượng \* Đơn giá.
4. Định dạng tháng chẵn tô màu xanh, tháng lẻ tô màu xám.
5. Bảng thống kê thành tiền theo vật tư và tháng bán.(Dùng Table 2 chiều để thống kê).
6. Bảng thống kê số lượng vật tư theo kho. (Dùng công thức mảng 1 chiều để thống kê).
  - + Tạo list danh sách động cho mã kho, tên vật tư.
  - + Lập công thức thống kê tương ứng với mã kho, tên vật tư theo giá trị người dùng chọn trong list.

**ĐỀ 19:**

**Tại sheet DuLieu**

1. **Chức vụ:** Dùng công thức mảng tra trong bảng **Thông tin tạo list**.
2. **Dùng Conditional Formatting:** Tô màu xen kẽ các cột, tô màu cho những dòng có Mã NV trùng nhau như hình mẫu dưới đây.

DANH SÁCH NHÂN VIÊN CÔNG TY ABC								
Mã NV	Họ Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chức vụ	SDT liên lạc	Năm vào làm	Phân xưởng	Ghi chú
NV009	Trinh Thị Vân	30/08/1988	Thanh Hóa	Nhân viên	9034014020	2000	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua
NV008	Cao Thị Nguyên	08/11/1989	Nha Trang	Nhân viên	1222001141	2001	Phân xưởng II	Nhắc nhở
NV009	Đông Thanh	17/05/1965	Tp.HCM	Nhân viên	4410500096	1990	Phân xưởng II	Danh hiệu Thi đua
NVD02	Nguyễn Thị Kiều	15/05/1990	Kiên Giang	Nhân viên	4500078803	2007	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua

3. **Không chế dữ liệu nhập:** Tại cột Phân xưởng và Ghi chú, chỉ cho phép nhập dữ liệu theo danh sách tại bảng **Thông tin tạo list**. Cột ngày sinh từ 1/1/1950 đến 31/12/1994
4. Dùng Pivot Table thống kê có bao nhiêu **Nhân viên đạt Danh hiệu thi đua**
5. Dùng **công thức mảng** thống kê số mẫu tin thỏa điều kiện tại 3 list sau theo như mẫu sau:

Thông kê số mẫu tin thỏa điều kiện tại 3 list sau

Chức vụ: Nhân viên

Phân xưởng: Phân xưởng I      Kết quả là → **2**

Ghi chú:
 

- Nhắc nhở
- Danh hiệu Thi đua
- Nhắc nhở

**Tại sheet ThôngTinNhânVien**

1. Khi click chọn ô G5 sẽ hiện thông tin chi tiết của nhân viên đó.

**THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ tên nhân viên: Võ Thị Thu

Ngày sinh: \_\_\_\_\_  
 Nơi sinh: \_\_\_\_\_  
 Chức vụ: Nhân viên  
 Số DT liên lạc: 1282575555  
 Năm vào làm: 2010  
 Ghi chú: Danh hiệu Thi đua

**Hình 3x4**

**Tại sheet SubTotal**

1. Dùng SubTotal Thống kê tổng số người theo Chức vụ.
2. Thay thế từ **Count** bằng chuỗi **Tổng số là**
3. Dùng **Conditional Formating** định dạng màu nền cuối mỗi nhóm như mẫu sau

	A	B	C	D	E	F	G	H	I
	<b>DANH SÁCH NHÂN VIÊN CÔNG TY ABC</b>								
1	Mã NV	Ho Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chức vụ	SDT liên lạc	Năm vào làm	Phân xưởng	Ghi chú
2	BV018	Đoàn Nguyễn Ngọc	12/03/1990	Bến Tre	Bảo vệ	1500784512	2006	Phân xưởng II	
3	BV006	Đình Thị Thủy	03/02/1991	Phú Yên	Bảo vệ	6509966224	2009	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua
4	BV022	Nguyễn Đình	20/07/1988	Đà Nẵng	Bảo vệ	1900363636	2011	Phân xưởng II	Nhắc nhở
5	BV025	Nguyễn Dũng Thủy	17/10/1990	Tây Ninh	Bảo vệ	2800787891	2011	Phân xưởng II	Danh hiệu Thi đua
6				<b>Bảo vệ Tổng số là</b>	<b>4</b>				
7	GD001	Đông Thanh	17/05/1965	Tp.HCM	Giám đốc	4410500096	1990	Phân xưởng II	Danh hiệu Thi đua
8				<b>Giám đốc Tổng số là</b>	<b>1</b>				
9	NV009	Trình Thị Vân	30/08/1988	Thanh Hóa	Nhân viên	9034014020	2000	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua
10	NV008	Cao Thị Nguyễn	08/11/1989	Nha Trang	Nhân viên	1222001141	2001	Phân xưởng II	Nhắc nhở
11	NV002	Nguyễn Thị Kiều	15/05/1990	Kiên Giang	Nhân viên	4500078803	2007	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua
12	NV009	Trần Thị Thu	23/09/1990	Hưng Yên	Nhân viên	5500356666	2009	Phân xưởng I	
13	NV021	Võ Thị Yến	19/07/1980	Tiền Giang	Nhân viên	3969696969	1999	Phân xưởng III	
14	NV004	Võ Thị Diệp	17/10/1979	Long An	Nhân viên	3805030303	1998	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua
15	NV903	Nguyễn Hữu	29/11/1971	Bến Tre	Nhân viên	2055050505	1987	Phân xưởng I	Nhắc nhở
16	NV020	Phạm Thị Mỹ	04/12/1980	Lâm Đồng	Nhân viên	5305000020	2011	Phân xưởng I	Nhắc nhở
17	NV015	Trần Hoàng Hải	20/05/1980	Tp.HCM	Nhân viên	6390733333	2011	Phân xưởng I	Danh hiệu Thi đua
18	NV016	Nguyễn Quang	18/12/1980	Tp.HCM	Nhân viên	1245789991	2000	Phân xưởng I	
19	NV010	Isy Thi Thanh	15/12/1983	Khánh Hòa	Nhân viên	9000009000	2001	Phân xưởng III	Nhắc nhở

**Đề 21:**

Dựa vào dữ liệu được cung cấp ( **Baithi\_excel.xls** ) thực hiện các yêu cầu như sau.

**Bài 1: Sheet Chitiet, Bangdo**

**CHI TIẾT XUẤT VÀ TIỀN QUÍ 1 VÀ 2 CHO CÁC CÔNG TRÌNH**

Stt	Ngày xuất	Mã vật tư	Tên vật tư	Tên công trình	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
01	22/01/2010	XM		Nhà trẻ	150		
02	23/01/2010	FE5		Xí nghiệp ABC	100		
03	22/02/2010	FET		Xưởng In	200		
04	15/02/2010	SON		Khu dân cư X	600		
05	20/02/2010	SCT		Phòng khám	170		
06	20/03/2010	CA		Nhà trẻ	150		
07	26/03/2010	DA12		Xí nghiệp ABC	106		
08	29/03/2010	DA34		Xưởng In	200		
09	30/03/2010	GO		Khu dân cư X	400		
10	02/04/2010	XM		Phòng khám	100		

**Yêu cầu : thực hiện công thức mảng**

1. Khống chế dữ liệu nhập ( **Data Validation** )

- a. Số lượng xuất **phải >0**, Thông báo lỗi nếu vi phạm
- b. Ngày xuất vật tư phải trong phạm vi 6 tháng đầu năm. Thông báo lỗi khi vi phạm.
- c. Mã vật tư sử dụng dữ liệu **Bảng danh mục vật tư** ( Trên Sheet Bảng dò ) **tạo List** để người dùng chọn. Thông báo lỗi khi mã vật tư không có trong danh sách.

2. **Tên Công trình** sử dụng **List** để chọn với dữ liệu có trên Sheet Bảng dò. Cho phép cập nhật thêm Tên công trình.

3. **Tên vật tư** : Dựa vào Bảng danh mục vật tư ( Trên Sheet Bảng dò ) thực hiện dò tìm.

4. **Đơn giá** : Dựa vào mã vật tư dò tìm trên bảng Danh mục vật tư để lấy đơn giá. Nếu vật tư xuất cho công trình trong **Tháng 2 hoặc Tháng 4** thì giảm đơn giá 3%

5. **Thành tiền** : Số lượng \* Đơn giá

6. Sử dụng **Format Condition** để thực hiện tô **màu nền** các công trình **Khu dân cư X** có thành tiền >10.000.000.

**Bài 2: Sheet Thongke\_SubTotals**

Dựa vào thông tin được cung cấp trên Sheet Thongke\_SubTotal thực hiện yêu cầu sau :

**Thực hiện thống kê bằng Pivot Table theo như mẫu sau :**

Thống kê số lượng và thành tiền từng loại vật tư theo công trình						
Tên vật tư						
Cát tổ tường						
Sơn chống thấm						
Xi măng						
Tên công trình	Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền
Khu dân cư X			650	12350000	640	11520000
Nhà trẻ	150	1164000			150	2619000
Phòng khám Đa khoa	1400	10864000	170	3133100	100	1746000
<b>Grand Total</b>	<b>1550</b>	<b>12028000</b>	<b>820</b>	<b>15483100</b>	<b>890</b>	<b>15885000</b>

**Sử dụng Table 2 biến để thực hiện thống kê có mẫu như sau :**

Doanh thu thành tiền của các công trình theo tháng

	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Xí nghiệp ABC			
Xưởng In			
Nhà trẻ			

**ĐỀ 22:**

Trình bày bảng tính, lập công thức tính cho các ô có dấu ? và lưu bảng tính với tên BaiThiExcel.xls vào thư mục đang làm việc.

**Bài 1:**

**Sheet 1:** BaiThi

**THEO DỐI HÀNG BÁN**

Ngày	Khách Hàng	Tên hàng	Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền
01/04/2011	Anh Hải	Áo thun trẻ em	30	?	?
02/04/2011	Chị Mai	Áo sơ mi	20		
03/04/2011	Anh Hải	Áo thun người lớn	30		
03/04/2011	Chị Mai	Áo sơ mi	5		
04/04/2011	Anh Hải	Áo thun người lớn	50		
04/04/2011	Chị Bình	Khăn nhỏ	80		

... tiếp theo các dòng dữ liệu khác.

**Sheet 2:**

**Bảng đơn giá**

Tên hàng	Đơn Giá
Áo thun trẻ em	20,000
Áo thun người lớn	50,000
Nón	30,000
Áo sơ mi	100,000
Quần Jean nam	150,000
Khăn nhỏ	10,000
Quần Jean nữ	140,000
Áo khoác	300,000
Khăn loại lớn	25,000

**Danh Sách Nợ Đầu Kỳ**

Khách hàng	Nợ đầu kỳ
Anh Hải	10,000,000
Anh Nam	25,000,000
Chị Bình	-
Chị Mai	30,000,000

**Yêu cầu:** tất cả dùng công thức mảng.

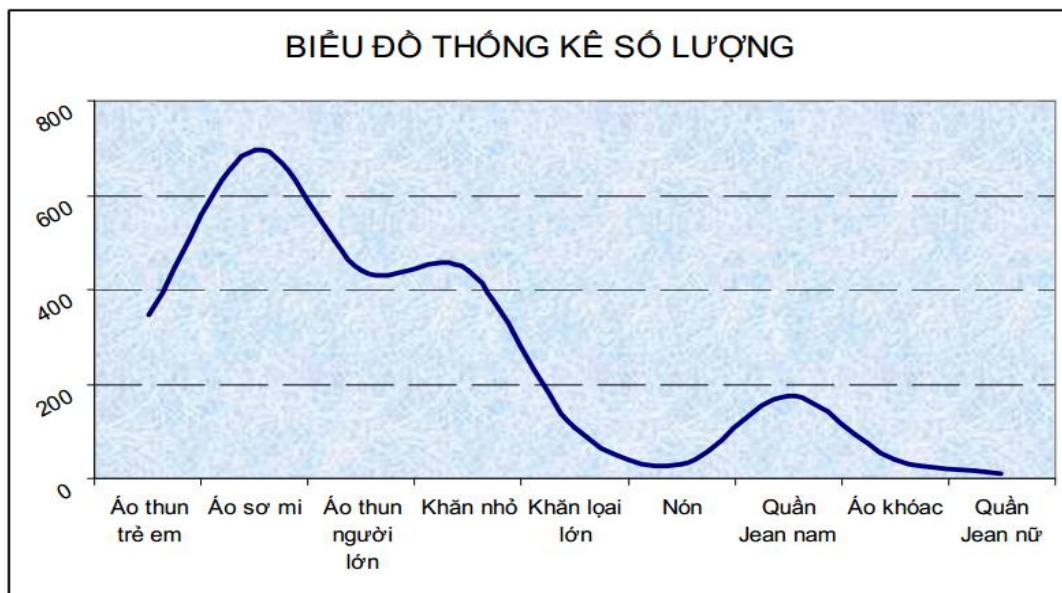
- Kiểm tra số lượng nhập phải lớn hơn 0, cột ngày nhập trong tháng 4 năm 2011.
- Đơn giá lấy trong bảng đơn giá.
- Thành tiền=Số lượng \* đơn giá. Nếu ngày bán vào ngày 30/4/2011 thì tăng 10% trên thành tiền (dùng công thức mảng).



4. Tô màu đánh dấu 03 mẫu tin có Thành tiền cao nhất.
5. Trong bảng Theo Dõi Công Nợ Từng Khách Hàng, chọn tên khách hàng từ List động KháchHang được tạo ra từ cột Khách hàng trong bảng Danh Sách Nợ Đầu Kỳ. Xuất hiện:
  - + Nợ đầu kỳ: lấy nợ đầu kỳ của từng khách hàng trong bảng sổ dư đầu
  - + Nợ phát sinh: tính tổng số tiền phát sinh trong bảng bán hàng
  - + Nợ cuối kỳ: Nợ đầu kỳ + Nợ phát sinh
6. Chèn thêm 1 sheet mới đặt tên **ThongKe**. Dùng Consolidate thống kê số lượng theo Tên hàng.

Tên hàng	Số lượng
Áo thun trẻ em	345
Áo sơ mi	695
Áo thun người lớn	440
Khăn nhỏ	440
Khăn loại lớn	107.5
Nón	30
Quần Jean nam	175
Áo khoác	41
Quần Jean nữ	10

7. Từ bảng thống kê được tạo ra ở câu 7, vẽ biểu đồ theo mẫu sau:



### **Đề 23:**

#### **Tại Sheet ChiTiet hãy :**

1. **Không chế dữ liệu nhập:** cột Mã Hộ chỉ cho phép nhập theo danh sách Mã hộ ở Bảng Đơn Giá Điện.
2. **Định dạng:** Dùng Conditional tô màu cho những dòng có **Số Ngoài Định Mức là 0**.
3. **Tiền Trong Định Mức** = Số Trong Định Mức \* Đơn Giá. Với Đơn giá tra trong bảng Đơn Giá (Yêu cầu dùng hàm INDEX).
4. **Tiền Ngoài Định Mức** = Số Ngoài Định Mức \* Đơn Giá \* 1.5. Với Đơn giá tra trong bảng Đơn Giá (Yêu cầu dùng hàm INDEX).
5. **Dùng Pivot Table thống kê:** Tiền trong định mức và Tiền ngoài định mức theo Khu Vực.
6. **Dùng công thức mảng:**
  - Tính Thành Tiền = Tiền trong định mức + Tiền ngoài định mức
  - Thống kê Tổng thành tiền của khu vực A và B

#### **Tại Sheet TongKet hãy :**

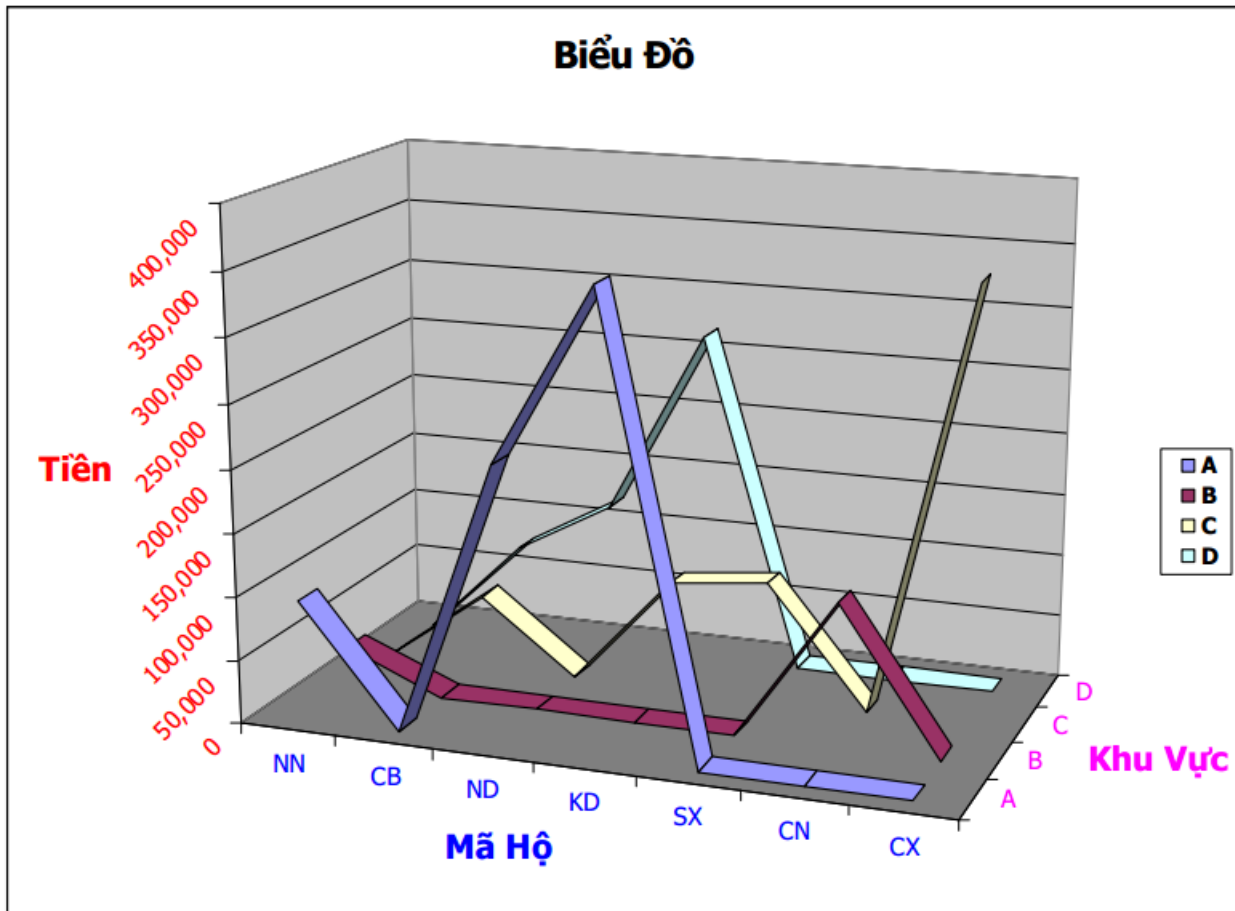
7. Dùng Data Table 2 biến Thống kê Thành Tiền theo Mã Hộ và Khu Vực

#### **THỐNG KÊ THÀNH TIỀN THEO KHU VỰC VÀ MÃ HỘ**



	A	B	C	D
NN				
CB				
ND				
KD				
SX				
CN				
CX				

8. Từ dữ liệu Thống kê của câu 7, hãy vẽ biểu đồ dạng Line như mẫu sau:



**ĐỀ 27:**

Trình bày bảng tính, lập công thức tính cho các ô có dấu ? và lưu bảng tính với tên BaiThiExcel.xls vào thư mục đang làm việc.

**Sheet 1: BaiThi**

Ngày	Khách Hàng	Tên hàng	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành Tiền
01/04/11	Anh Khánh	Cá trứng (10c)		30		
02/04/11	Anh Thành	Thịt bắp		20		
03/04/11	Anh Khánh	Cá trứng (8c)		30		
03/04/11	Anh Thành	Thịt bắp		5		
04/04/11	Anh Khánh	Cá trứng (8c)		50		
04/04/11	Anh Thành	Cá Viên		10		
04/04/11	Chi Nga	Bao tử		80		
05/04/11	Anh Khánh	Đầu cá hồi		10		

... xem dữ liệu mẫu

Nhập mặt hàng cần tìm  →

**Sheet2: BangDo**

**Bảng dò**

Tên hàng	Đơn vị	Đơn Giá
Cá trứng (10c)	Ví	8,000
Cá trứng (8c)	Ví	9,000
Đầu cá hồi	Kg	30,000
Thịt bắp	Kg	80,000
Mực	Kg	120,000
Bao tử	Bịch	7,000
Đùi ghe	Kg	140,000
Cá rô	Bịch	6,000
Cá chạch	Bịch	6,500
Cá Viên	Kg	45,000

**Sheet 3: ThongKe**

**Bảng thống kê tổng doanh thu của từng khách hàng theo mặt hàng**

Khách	Cá trứng (10c)	Cá trứng (8c)	Đầu cá hồi	Thịt bắp	Mực	Bao tử	Đùi ghe	Cá rô	Cá chạch	Cá Viên
Anh Khánh										
Anh Hào										
Chị Nga										
Anh Thành										
Tổng cộng										

Yêu cầu: Sheet1 chứa dữ liệu thi, Sheet2 chứa bảng dò, Sheet 3 chứa bảng thống kê.

- Đơn vị, đơn giá lấy trong bảng đơn giá (Dùng hàm Index)
- Kiểm tra số lượng nhập phải lớn hơn 0
- Thành tiền=Số lượng \* đơn giá. Nếu số lượng bán lớn hơn 100 thì giảm 10% trên thành tiền (dùng công thức mảng).
- Nhập mặt hàng cần tìm. Nếu mặt hàng đó có bán trong tháng thì ghi có bán, ngược lại ghi không có bán
- Tô màu cho mặt hàng tìm thấy trong bảng ở câu 4.
- Lập công thức cho bảng thống kê 1, tính tổng doanh thu của từng khách hàng theo mặt hàng (dùng table 2 biến).
- Lập công thức cho bảng thống kê 2:
  - Chọn mặt hàng: Tạo list để chọn mặt hàng cần tìm lấy trong bảng đơn giá (List động).
  - Chọn khách hàng: Tạo list khai báo trực tiếp gồm có 4 khách: Anh Thành, Anh Khánh, Chị Nga, Anh Hào.
  - Tính tổng số lượng bán theo từng khách hàng tương ứng với mặt hàng được chọn. (Dùng công thức mảng để tổng kê).

**ĐỀ 29:**

Từ dữ liệu cho sẵn hãy thực hiện các yêu cầu sau:

- Lập công thức tính toán theo yêu cầu sau:
  - ❖ **Mã hàng:** tạo List để lấy mã hàng trong danh mục mã hàng
  - ❖ **Inch:** tạo List để lấy Inch trong Sheet danh mục
  - ❖ **Tên hàng:** gồm 2 phần Tên và kích cỡ VD: Mã hàng là PA, Inch là 29 ---> Panasonic 29 inch
  - ❖ **Đơn Giá:** (Tra trong bảng Danh mục, sử dụng hàm Index)
  - ❖ **Thuế:** Nếu mua Tivi có Inch >32 thì chịu thuế hàng xa xỉ là 5%
  - ❖ **Thành tiền:** Số lượng\*Đơn Giá+Thuế . Nếu ngày bán trước ngày 15/5/2011 thì giảm 10%
  - ❖ **Quà tặng:** Nếu mua mặt hàng lớn hơn 32 Inch thì tặng "dàn treo tường".
- Dùng Conditional Formating định dạng dòng có **dàn treo tường** theo yêu cầu như sau: Tô màu và gạch ngang thân chữ
- Khống chế dữ liệu nhập tại cột **Số Lượng**, Chỉ cho phép nhập số > 0. Xuất hiện thông báo lỗi không cho phép nhập nếu kiểu dữ liệu không phải là số
- Trích những dòng có **Doanh Thu >=5.000 USD** của **Mã hàng là PA**
- Dùng Data Table 2 thống kê **Tổng Chi Phí** theo bảng sau

THÔNG KÊ THÀNH TIỀN				
	21 inch	32 inch	42 inch	64 inch
PA				
SA				
SO				
TO				

- Dùng Pivot Table thống kê **Tổng tiền** theo **Mã hàng** sang sheet mới theo như mẫu sau

		Inch				
Mã hàng	Data	21	32	42	64	Grand Total
DE	Sum of Thành Tiền	2700		17362,95		20062,95
	Sum of Số lượng	10		28		38
PA	Sum of Thành Tiền	4750	6840		26293,75	37883,75
	Sum of Số lượng	19	15		30	64
SA	Sum of Thành Tiền			19655,2		19655,2
	Sum of Số lượng			31		31
SO	Sum of Thành Tiền	14000	9560		18755,55	42315,55
	Sum of Số lượng	50	20		21	91
TO	Sum of Thành Tiền			23766,9		23766,9
	Sum of Số lượng			34		34
Total Sum of Thành Tiền		21450	16400	60785,05	45049,3	143684,35
Total Sum of Số lượng		79	35	93	51	258

- Dùng Validation để tạo list và lập công thức tính toán theo yêu cầu sau

**THỐNG KÊ**

Mã hàng-Tên: TO Toshiba Inch: 42

Thành tiền: 23766.9

- ❖ Lập công thức tính toán cho ô **Tên** (khi chọn mã hàng thì tên hiện theo), **Thành tiền** của loại hàng theo Inch